|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP****VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật**

# I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

## 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

**1.1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Ngày 07/12/2021, Đảng đoàn Quốc hội có văn bản số 409-BC/ĐĐQH15 gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về kiểm soát dịch bệnh động vật; theo đó đề xuất Đảng đoàn Chính phủ chỉ đạo “*sớm ban hành Nghị định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn sản xuất*”.

- Ngày 22/12/2021 Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 3982/VPCP-NN truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo nghiên cứu, thực hiện kiến nghị của Đảng đoàn Quốc hội.

- Ngày 18/6/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 42/NQ-CP về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo sát thực, khả thi.

- Ngày 22/3/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 414/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” có giao nhiệm vụ *rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh*.

- Điểm d khoản 1 Điều 5 Luật Thú y quy định: “*Trong từng thời kỳ, Nhà nước có chính sách cụ thể đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật và khắc phục thiệt hại sau dịch bệnh động vật*”.

- Điều 23 Luật Thú y quy định kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật cụ thể như sau: Tại khoản 1 quy định: “*kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật được sử dụng cho các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật, khắc phục hậu quả dịch bệnh; phục hồi môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản*”. Tại khoản 3 quy định “*Chính phủ quy định việc huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật*”.

- Tại khoản 3 Điều 30 quy định: “*Nhà nước hỗ trợ việc tiêu hủy, giết mổ bắt buộc động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch, Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh mới*”.

- Tại các Luật: Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; Luật Thú y năm 2015; Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Thủy sản năm 2017; Luật Chăn nuôi năm 2018; Luật Trồng trọt năm 2018 không giao Chính phủ quy định chi tiết về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục thiên tai dịch bệnh. Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020: “*Chính phủ ban hành nghị định để quy định các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ*”.

- Điều 6 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y có quy định về kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật. Tuy nhiên, chưa có quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ vật nuôi có động vật buộc phải tiêu hủy theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh; chưa có quy định về hỗ trợ người tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Ngày 09/01/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Việc thực thi Nghị định đã góp phần quan trọng bảo vệ sản xuất, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống dịch bệnh động vật, giúp cho việc áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật được triển khai kịp thời, hiệu quả.

- Ngày 18/10/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 8108/VPCP-NN gửi các Bộ liên quan và các địa phương truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về việc hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) và bệnh Viêm da nổi cục (VDNC), theo đó giao “*Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương* ***thực hiện việc hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại*** *do bệnh Dịch tả lợn châu Phi và bệnh Viêm da nổi cục theo đúng quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ cho đến khi Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật được ban hành và có hiệu lực thi hành*”.

- Ngày 29/6/2023, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang chỉ đạo tại Văn bản số 4809/VPCP-NN về việc đồng ý với đề nghị xây dựng Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật và giao Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định nêu trên theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ trong Quý IV năm 2024.

**1.2. Cơ sở thực tiễn**

a) Tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh (Nghị định số 02/2017/NĐ-CP) và các văn bản có liên quan)

- Sau 06 năm thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; theo báo cáo tổng kết, đánh giá của các địa phương và các đơn vị chuyên môn ngành Nông nghiệp, ngành Thú y, việc triển khai thực hiện Nghị định gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do một số nội dung của Nghị định chưa phù hợp với thực tiễn, chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật, cụ thể như: (**i**) Phạm vi, đối tượng, điều kiện để được hỗ trợ chưa phù hợp với tính chất nguy hiểm, lây lan nhanh ở phạm vi rộng của dịch bệnh động vật và yêu cầu phải phát hiện, xử lý triệt để ngay từ khi dịch bệnh mới phát hiện ở phạm vi nhỏ, hẹp; (**ii**) Mức hỗ trợ quy định theo khung nên không phù hợp với tất cả các địa phương cũng như giá thành sản xuất hiện nay; (**iii**) Trình tự, thủ tục hỗ trợ phức tạp, không rõ ràng các bước, không phù hợp thực tế nên sau khi dịch bệnh động vật xảy ra nhiều tháng, nhiều năm vẫn không thực hiện được gây bức xúc cho người dân dẫn tới việc không hợp tác trong phòng, chống dịch bệnh; (**iv**) Không có quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Từ năm 2008 đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trên 10 văn bản riêng biệt quy định về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, giúp người dân khôi phục sản xuất sau dịch bệnh, từng bước ổn định đời sống, cụ thể: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008. Tuy nhiên đến nay, (**i**) một số văn bản đã hết hiệu lực, dẫn đến thiếu cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như: DTLCP, VDNC; (**ii**) một số văn bản bản đã ban hành trên 15 năm, không còn phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh trong thực tiễn, mức hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật quá thấp, không còn phù hợp; (**iii**) Việc sửa đổi, bổ sung từng văn bản gặp rất nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian, nhiều lần chưa sửa được, dẫn đến khoảng trống pháp lý (hiện nay chưa có quy định về hỗ trợ lực lượng tham gia phòng, chống dịch bệnh).

- Trong quá trình triển khai thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, bao gồm: (**i**) Cần có quy định cho nhiều chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau trong ngành nông nghiệp vì mỗi ngành có đặc thù, tính chất phức tạp rất khác nhau; (**ii**) Yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật: dịch bệnh mới xuất hiện thường xuyên, tác nhân gây bệnh đa dạng (vi rút, vi khuẩn, ký sinh trùng, nấm,...) và thường xuyên biến đổi; trường hợp xuất hiện tác nhân gây bệnh mới trong khi năng lực trong nước chưa chẩn đoán được sẽ phải gửi đi nước ngoài để xét nghiệm hoặc xác minh,... trong trường hợp đó, cần phải quyết định tiêu hủy đàn vật nuôi nhanh chóng, kịp thời để dập tắt dịch bệnh. Mặt khác, trong một số trường hợp khẩn cấp, khi có dịch bệnh động vật nguy hiểm và các dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người cần phải khoanh vùng dịch, có thể phải tổ chức tiêu hủy những đàn vật nuôi chưa có biểu hiện bệnh (đang ủ bệnh và có kết quả xét nghiệm dương tính) hoặc đàn vật nuôi đã có dấu hiệu mắc bệnh và cả những đàn vật nuôi ở khu vực xung quanh (có thể đã tiếp xúc với mầm bệnh) để chủ động ngăn ngừa dịch lây lan; (**iii**) Đặc điểm của dịch bệnh động vật thường xảy ra ở những cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, chưa đảm bảo điều kiện để công bố dịch, thậm chí không đảm bảo yêu cầu để được hỗ trợ nếu áp dụng quy định chung về điều kiện hỗ trợ như hiện nay trong khi thực tiễn vẫn cần phải xử lý, hỗ trợ để ngăn chặn dịch bệnh lây lan nhanh ở phạm vi rộng, gây tổn thất lớn về kinh tế, sức khỏe cộng đồng và môi trường sinh thái; trường hợp các bệnh mới nổi do vi rút lây lan nhanh, gây chết nhiều *(như bệnh DTLCP, VDNC,...và trong tương lai, rất khó dự báo bệnh nào sẽ xuất hiện)* thì các trang trại đều bị dịch bệnh tấn công, gây thiệt hại rất nghiêm trọng (mặc dù các trang trại đều tuân thủ quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh); (**iv**) Dịch bệnh thường lây truyền xuyên biên giới, xuất hiện trên nhiều loài động vật, đặc biệt nhiều dịch bệnh lây sang người, thường kéo dài, có thể xuất hiện lặp lại trong nhiều năm; (**v**) Giá thị trường đối với động vật, sản phẩm động vật luôn luôn biến đổi theo từng thời điểm, từng địa phương,... nên không thể quy định thống nhất trong cùng một văn bản vì sẽ gây nhiều khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước. Trong thực tế đã có hiện tượng vận chuyển động vật mắc bệnh từ địa phương có mức hỗ trợ thấp sang địa phương có mức hỗ trợ cao hơn để thu lợi bất chính và làm lây lan dịch bệnh; hoặc thời điểm có dịch bệnh, mức hỗ trợ theo quy định của Chính phủ lại cao hơn giá thị trường, người nuôi sẽ bỏ mặc đàn vật nuôi không chăm sóc khi mắc bệnh để xin tiêu hủy, nhận hỗ trợ của nhà nước do tiền hỗ trợ cao hơn so với bán ra thị trường; (**vi**) Riêng đối với động vật thủy sản, người nuôi luôn gặp khó khăn nếu muốn được hưởng hỗ trợ do nguyên nhân dịch bệnh *(ban đầu có dịch bệnh, sau đó thủy sản bị chết sẽ phân hủy nhanh, gây ô nhiễm cả vùng nuôi và gián tiếp gây chết trên diện rộng)*, hơn nữa việc xác định được diện tích, mức độ dịch bệnh là rất khó khăn do tập tính ăn thịt đồng loại của một số động vật thủy sản. Vì vậy, việc thống nhất các nội dung quy định trong cùng một văn bản gây ra nhiều khó khăn ngay từ khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung cũng như khi triển khai thực hiện; chưa kể việc sửa đổi, bổ sung từng văn bản rất khó khăn, mất nhiều thời gian.

Thực tế, khi xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào tháng 02/2019, Chính phủ đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; tuy nhiên, do có nhiều quy định cho các chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau nên gây khó khăn cho việc sửa đổi, bổ sung, hơn nữa, trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung mất nhiều thời gian. Để đáp ứng yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07/3/2019 và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 18/6/2019 về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 và Quyết định số 2254/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để thực hiện hỗ trợ trong các năm 2019 và 2020. Từ năm 2021 các quyết định này đã hết hiệu lực, do đó Bộ Nông Nghiệp và PTNT đã ban hành nhiều văn bản báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ có cơ chế để thực hiện hỗ trợ thiệt hại do bệnh DTLCP sau năm 2021 và đến ngày 18/10/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 8108/VPCP-NN gửi các Bộ liên quan và các địa phương truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về việc hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) và bệnh Viêm da nổi cục (VDNC), theo đó sẽ thực hiện hỗ trợ theo Văn bản 8108/VPCP-NN đến khi Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật được ban hành. Như vậy, hiện nay khoảng trống pháp lý về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật là rất lớn, cần sớm ban hành Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang.

b) Yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trong giai đoạn hiện nay

- Hiện nay, ở nước ta đang có sự hiện diện của nhiều dịch bệnh động vật nguy hiểm có tính chất lây lan nhanh, ở phạm vi rộng, gây tổn thất lớn về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sức khỏe cộng đồng, môi trường sinh thái, xuất khẩu động vật và sản phẩm động vật (như: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, DTLCP, VDNC, Tai xanh, Dại; đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp, hoại tử thần kinh, gan thận mủ).

Đặc biệt, dịch bệnh động vật trên cạn thường xuyên xảy ra tại các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ (hiện vẫn chiếm trên 70% tổng đàn vật nuôi), điều kiện chăn nuôi chưa đáp ứng theo quy định; việc xử lý bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật mang mầm bệnh được thực hiện chủ yếu bằng hình thức tiêu hủy; một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản lưu hành ở nhiều vùng nuôi, trong khi hạ tầng nuôi trồng thủy sản chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất trong thực tiễn; yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh là phải xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, chưa đủ điều kiện công bố dịch nhằm giảm tổn thất kinh tế cho người dân, ngân sách nhà nước, ngăn chặn dịch bệnh lây lan diện rộng; công tác phòng, chống dịch bệnh đòi hỏi có sự tham gia của nhiều thành phần, trong đó có lực lượng thú y cơ sở (không được trả lương, chỉ được trả phụ cấp với mức giao động từ 0,3 - 1,0 mức lương cơ bản), cần thuê lực lượng lao động phổ thông để khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy động vật bệnh, chết, xử lý môi trường, tiêm vắc xin bao vây ổ dịch. Những công việc này đòi hỏi nhiều công sức, tổn hại sức khỏe, thậm chí có thể bị tai nạn, nhiễm các bệnh lây truyền từ động vật sang người trong khi chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ cho chủ vật nuôi và lực lượng tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh.

Số liệu thống kê cho thấy: (i) Bệnh Cúm gia cầm xảy ra từ năm 2003 đến nay đã làm chết 64 người, buộc tiêu hủy hơn 60 triệu con gia cầm, gây thiệt hại 0,5% GDP của cả nước vào năm 2003; (ii) Bệnh Dại từ năm 2010 - 5/2022 đã làm 1.041 người tử vong và hơn 5,3 triệu người phơi nhiễm buộc phải điều trị, tổn thất trên 15.000 tỷ đồng; (iii) Bệnh Liên cầu khuẩn lợn từ 2017 đến nay cả nước có gần 30 người bị tử vong; (iv) Bệnh DTLCP lần đầu tiên xảy ra vào tháng 02/2019, buộc tiêu hủy trên 6 triệu con lợn, thiệt hại hơn 30.000 tỷ đồng, ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ số CPI năm 2020; (v) Bệnh VDNC ở trâu, bò đã xảy ra từ tháng 10/2020 đến nay, với hơn 300.000 con mắc bệnh, trong đó chết, buộc tiêu hủy hơn 30.000 con, tổn thất hơn 1.000 tỷ đồng; (vi) Bệnh Lở mồm long móng gia súc, định kỳ 3 - 4 năm xảy dịch bệnh trầm trọng, tổn thất hàng trăm tỷ đồng/năm; (vii) Bệnh Tai xanh ở lợn đã từng buộc tiêu hủy khoảng 400.000 con/năm; (vii) Dịch bệnh trên tôm, cá tra, tôm hùm, ngao nghêu, cá biển mỗi năm gây thiệt hại cho hàng chục nghìn héc ta, lồng bè nuôi trồng thủy sản, tổn thất hàng nghìn tỷ đồng.

- Đối với nuôi trồng thuỷ sản, hiện nay có nhiều dịch bệnh gây chết hàng loạt nhưng không thuộc danh mục bệnh phải công bố dịch nên việc đề xuất hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP rất khó khăn. Nhiều hộ nuôi sau dịch bệnh không có khả năng khôi phục sản xuất. Việc tiêu hủy thủy sản bị bệnh vất vả, tốn kém, nhưng nếu không xử lý triệt để, nguy cơ lây lan dịch bệnh là rất lớn. Các địa phương đã có văn bản báo cáo nhiều khó khăn, tồn tại, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP; hàng chục Đoàn Đại biểu Quốc hội chất vấn, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, đề xuất Chính phủ sớm có quy định mới về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật phù hợp với thực tiễn và khả thi hơn.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và những khó khăn, bất cập trong thực tiễn nêu trên, căn cứ khoản 2 Điều 19 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, xây dựng Tờ trình số 8183/TTr-BNN-PCTT ngày 05/12/2022 và đã đưa nội dung về cơ chế, chính sách hỗ trợ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật ra khỏi dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.

Như vậy, việc xây dựng “*Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật*” thay thế các văn bản nêu trên là rất quan trọng, cần thiết, cấp bách và đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ trong giai đoạn hiện nay.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

a) Thể chế hoá chủ trương, đường lối, chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước tại các lĩnh vực liên quan đến phòng, chống dịch bệnh; kế thừa những quy định đã khẳng định tính phù hợp, các nội dung quy định phải đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, khắc phục được những hạn chế, bất cập; bảo đảm tính phù hợp, thống nhất với Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc hệ thống pháp luật Việt Nam;

b) Tháo gỡ những khó khăn, bất cập, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Nghị định số 02/2017/NĐ-CP và các văn bản khác; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ một phần, không phải đền bù cho chủ vật nuôi, cũng như người tham gia phòng, chống dịch bệnh;

c) Tạo hành lang pháp lý thông suốt, thống nhất, đồng bộ và phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu tổn thất về kinh tế, bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm sức khỏe người dân và bảo vệ môi trường.

d) Quy định rõ trình tự, thủ tục, mức, đối tượng hỗ trợ.

đ) Các chính sách phải đảm bảo tính khả thi, ổn định, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh động vật.

# II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

## 1. Chính sách 1: Hỗ trợ đối với chủ nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh

a) Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 02/2017/NĐ-CP quy định mức hỗ trợ đối với nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh chưa chi tiết, đang quy định theo khung giá tiền đối với từng loại, vì vậy nếu hỗ trợ ở mức thấp nhất của khung thì đang thấp hơn nhiều so với mức giá đầu vào sản xuất hiện nay (con giống, thức ăn, thuốc thú y...) hoặc so với giá thực tế trong trường hợp người dân bán chạy gia súc gia cầm khi dịch bệnh xảy ra. Trong thực tế đã có trường hợp các tỉnh áp mức hỗ trợ khác nhau cho cùng một loại động vật, vì vậy người dân giáp ranh các tỉnh sẽ vận chuyển động vật bị bệnh sang tỉnh có mức hỗ trợ cao hơn làm lây lan dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Ban hành quy định theo hướng áp giá hỗ trợ cụ thể cho từng đối tượng, các địa phương được chủ động quyết định mức hỗ trợ phù hợp với từng loài vật nuôi và giá thành chăn nuôi tại địa phương, bổ sung một số dịch bệnh động vật được hỗ trợ để phù hợp với thực tiễn, qua đó khuyến khích người dân hợp tác phòng, chống dịch bệnh động vật và nhanh chóng khôi phục, phát triển sản xuất sau thiên tai, dịch bệnh.

c) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng (vẫn tiếp tục áp dụng quy định hiện hành).

- Phương án 2: Chính phủ quy định chính sách về hỗ trợ đối với nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh trong đó quy định cụ thể giá tiền hỗ trợ theo từng loài gia súc, gia cầm tính theo thời gian nuôi hoặc trọng lượng cho các cơ sở sản xuất và đơn vị lực lượng vũ trang có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc do phòng, chống dịch bệnh, bổ sung một số loại dịch bệnh động vật nguy hiểm được hỗ trợ.

Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, khả năng cân đối ngân sách và đặc điểm sản xuất để trình Hộ đồng nhân dân cùng cấp quy định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp.

d) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

\* Tác động của Phương án 1: Nếu giữ nguyên như hiện nay thì vẫn tồn tại các vướng mắc, bất cập nêu trên. Không khuyến khích được người dân hợp tác phòng, chống dịch bệnh động.

\* Tác động của Phương án 2:

- Tác động về kinh tế

Phương án 2 không làm tăng mức hỗ trợ kinh phí đối với cơ sở nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh so với quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP mà chỉ quy định cụ thể hỗ trợ đối với từng loài cụ thể tính theo thời gian nuôi hoặc trọng lượng, đảm bảo hỗ trợ đúng số lượng, đúng đối tượng bị thiệt hại và địa phương sẽ quy định cục thể, sát với yêu cầu thực tiễn của từng địa phương. Việc bổ sung một số loại dịch bệnh động vật được hỗ trợ sẽ phát sinh thêm chi phí. Tuy nhiên, qua đánh giá có thể thấy việc phát sinh chi phí như vậy là cần thiết, nguồn lực và điều kiện cho việc thi hành Nghị định là đảm bảo tính khả thi.

- Tác động về xã hội

Với cách giải quyết vấn đề như trên sẽ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hiện có, hỗ trợ tốt hơn cho người dân trong việc khôi phục sản xuất, góp phần ổn định được đời sống sau khi bị thiệt hại do dịch bệnh động vật; đồng thời khuyến khích người dân hợp tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Như vậy, tác động về xã hội của việc ban hành Nghị định là tích cực.

- Tác động về giới: Việc ban hành Nghị định không có sự tác động về giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Việc quy định cụ thể mức hỗ trợ, trình tự thực hiện hỗ trợ không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Quy định về hỗ trợ đối với nuôi gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh trong Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật sẽ thay thế khoản 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, do vậy không gây xáo trộn với hệ thống pháp luật hiện hành.

đ) Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua đánh giá tác động của từng phương án cho thấy, phương án 2 đem lại nhiều tác động tích cực, giải quyết được những vấn đề vướng mắc, hạn chế. Do vậy, kiến nghị lựa chọn Phương án 2.

## 2. Chính sách 2: Hỗ trợ đối với nuôi thuỷ, hải sản bị thiệt hại do dịch bệnh

a) Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 02/2017/NĐ-CP được ban hành từ năm 2017, do vậy mức hỗ trợ đối với nuôi thuỷ, hải sản bị thiệt hại do dịch bệnh theo Nghị định đang thấp hơn nhiều so với mức giá thực tế do giá cả đầu vào sản xuất (con giống, thức ăn, thuốc thú y...) tăng cao vì vậy người dân còn gặp khó khăn trong phục hồi, tái sản xuất.

Khó khăn trong việc xác định thiệt hại, thiếu căn cứ để tính thiệt hại 30 -70%...; bên cạnh đó chưa có mức hỗ trợ đối với thiệt hại khi sản xuất giống bị thiệt hại do dịch bệnh.

Chỉ hỗ trợ thiệt hại với bệnh thuộc danh mục bệnh phải công bố dịch

Với các khó khăn nêu trên nên qua 6 năm triển khai, chưa tỉnh nào triển khai được hoạt động hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh nên có thể nói chính sách này không “đến được” với người nuôi trồng thủy sản, chưa hỗ trợ được người nuôi khôi phục sản xuất dù khó khăn, thiệt hại lớn. Chính vì vậy không khuyến khích được người nuôi thực hiện tốt các hoạt động phòng chống, ngăn chặn lây lan dịch bệnh.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Điều chỉnh, bổ sung quy định để phù hợp, khả thi với thực tiễn sản xuất, qua đó khuyến khích người dân khôi phục, phát triển sản xuất do bị dịch bệnh.

c) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng (vẫn tiếp tục áp dụng quy định hiện hành).

- Phương án 2: Chính phủ quy định cụ thể đối tượng cũng như phương án tính thiệt hại đảm bảo khả thi, hiệu quả, đưa chính sách vào cuộc sống.

Để đảm bảo tính khả thi, bổ sung hỗ trợ thiệt hại khi tiêu hủy thủy sản làm giống bị bệnh. Đối tượng này khi bị bệnh sẽ tiêu hủy toàn bộ bể nên việc tính mức hỗ trợ khả thi và việc hỗ trợ thật sự có ý nghĩa với người sản xuất. Bên cạnh đó, do thủy sản thương phẩm bị bệnh vẫn có thể tận dụng làm thực phẩm nên chỉ đề xuất hỗ trợ khi tiêu hủy thủy sản mắc bệnh – như vậy sẽ đảm bảo sự công bằng và chính sách hỗ trợ đúng đối tượng cần hỗ trợ

d) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

\* Tác động của Phương án 1:

Nếu giữ nguyên như hiện nay thì vẫn tồn tại các bất cập nêu trên. Không khuyến khích được người dân khôi phục, phát triển sản xuất do dịch bệnh.

\* Tác động của Phương án 2:

- Tác động về kinh tế

Hiện nay, hàng năm ngân sách nhà nước vẫn hỗ trợ cho người nuôi thuỷ, hải sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo mức quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP. Phương án 2 tăng mức hỗ trợ sẽ làm kinh phí hỗ trợ này phát sinh thêm kinh phí hỗ trợ đối với nuôi thuỷ, hải sản bị thiệt hại do dịch bệnh.

Tuy nhiên, việc hỗ trợ này sẽ giúp người dân có thêm kinh phí để khôi phục sản xuất, mang lại thu nhập, nâng cao đời sống, qua đó góp phần vào sự phát triển kinh tế của đất nước. Ngoài ra, Nghị định vẫn thực hiện theo nguyên tắc Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần, không phải đền bù thiệt hại. Như vậy, qua đánh giá có thể thấy việc phát sinh chi phí như vậy là cần thiết, nguồn lực và điều kiện cho việc thi hành Nghị định là đảm bảo tính khả thi.

- Tác động về xã hội

Với cách giải quyết vấn đề như trên sẽ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hiện có, hỗ trợ tốt hơn cho người dân trong việc khôi phục sản xuất, góp phần ổn định được đời sống sau khi bị thiệt hại do dịch bệnh. Như vậy, tác động về xã hội của việc ban hành Nghị định là tích cực.

- Tác động về giới: Việc ban hành Nghị định không có sự tác động về giới

- Tác động thủ tục hành chính: Việc điều chỉnh tăng mức hỗ trợ như trên không làm phát sinh các thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Quy định về hỗ trợ đối với nuôi thuỷ, hải sản bị thiệt hại do dịch bệnh trong Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật sẽ thay thế khoản 3 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP, do vậy không gây xáo trộn với hệ thống pháp luật hiện hành.

đ) Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua đánh giá tác động của từng phương án cho thấy, phương án 2 đem lại nhiều tác động tích cực, giải quyết được những vấn đề tồn tại, hạn chế. Do vậy, kiến nghị lựa chọn Phương án 2.

## 3. Chính sách 3: Hỗ trợ cho người tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật

a) Xác định vấn đề bất cập

Nghị định số 02/NĐ-CP không quy định cơ chế chính sách hỗ trợ cho lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch. Chế độ hỗ trợ cho người tham gia công tác phòng, chống dịch đang được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Tuy nhiên, mức hỗ trợ quy định tại Quyết định này hiện thấp hơn nhiều so với ngày công lao động phổ thông tại địa phương nên khó triển khai, huy động nguồn nhân lực trực tiếp tham gia nhiệm vụ phòng chống dịch (đặc biệt là những người không được hưởng lương từ ngân sách nhà nước).

Chưa có quy định về chế độ hỗ trợ cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, cụ thể: người trực tiếp thực hiện một hoặc nhiều các hoạt động sau: thống kê và xác nhận thiệt hại do dịch bệnh; bắt, giữ động vật, tiêu hủy động vật, xử lý chó thả rông; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tiêm phòng; lấy mẫu bệnh phẩm, mổ khám, chẩn đoán bệnh động vật; điều tra, xác minh ổ dịch; trực tổ, chốt, trạm kiểm soát dịch bệnh; người tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật của các cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền.

 (sau đây gọi là người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật). Trong khi đó, tại cấp cơ sở hiện nay, số lượng cán bộ trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật rất ít, khối lượng công việc lại rất lớn, thậm chí nguy hiểm do nhiều mầm bệnh có nguy cơ lây sang người nhưng lại không có chế độ hỗ trợ khi tham gia thực hiện công việc. Do đó, chính quyền địa phương gặp khó khăn trong việc huy động lực lượng tham gia phòng, chống khi có dịch bệnh xảy ra.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Điều chỉnh mức hỗ trợ và bổ sung quy định về chế độ hỗ trợ cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật để khuyến khích lực lượng trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch.

c) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng.

- Phương án 2:

Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, trong đó gồm có các khoản quy định về hỗ trợ: người trực tiếp thực hiện một hoặc nhiều các hoạt động sau: thống kê và xác nhận thiệt hại do dịch bệnh; bắt, giữ động vật, tiêu hủy động vật, xử lý chó thả rông; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tiêm phòng; lấy mẫu bệnh phẩm, mổ khám, chẩn đoán bệnh động vật; điều tra, xác minh ổ dịch; trực tổ, chốt, trạm kiểm soát dịch bệnh; người tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh động vật của các cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền..

d) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

\* Tác động của Phương án 1:

Nếu giữ nguyên như hiện nay thì vẫn tồn tại các bất cập nêu trên. Không khuyến khích được lực lượng tham gia công tác phòng chống dịch bệnh động vật, vì vậy công tác phòng, chống dịch gặp nhiều khó khăn, khả năng khoanh vùng dập dịch trong thời gian ngắn khó có thể thực hiện, khó xử lý triệt để được ổ dịch.

\* Tác động của Phương án 2:

- Tác động về kinh tế

Đối với hỗ trợ người tham gia chống dịch, hàng năm ngân sách nhà nước vẫn hỗ trợ theo mức quy định tại Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011. Phương án 2 sẽ làm kinh phí hỗ trợ này phát sinh thêm kinh phí hỗ trợ đối với cán bộ tham gia công tác phòng, chống dịch. Ngoài ra, việc bổ sung thêm quy định hỗ trợ với người tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật cũng sẽ làm tăng một phần kinh phí cho việc hỗ trợ này. Tuy nhiên, việc hỗ trợ sẽ giúp người tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh được đảm bảo hơn về quyền lợi, nhất là đối với những người không hưởng lương từ ngân sách nhưng được triệu tập tham gia thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch. Như vậy, qua đánh giá có thể thấy việc phát sinh chi phí như vậy là cần thiết, nguồn lực và điều kiện cho việc thi hành Nghị định là đảm bảo tính khả thi.

- Tác động về xã hội

Với cách giải quyết vấn đề như trên sẽ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hiện có, hỗ trợ tốt hơn cho cán bộ trong việc triển khai nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiệt hại do dịch bệnh, việc huy động của chính quyền các cấp sẽ được thuận lợi hơn. Như vậy, tác động về xã hội của việc ban hành Nghị định là tích cực.

- Tác động về giới: Việc ban hành Nghị định không có sự tác động về giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Việc quy định các nội dung hỗ trợ như trên không thêm làm phát sinh các thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Việc hỗ trợ đối với cán bộ tham gia chống dịch đã được quy định tại Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011. Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật chỉ là luật hóa các quy định đã được ban hành tại văn bản có tính pháp lý thấp vào văn bản có tính pháp lý cao hơn, hơn nữa chỉ thay đổi về mức hỗ trợ cho đối tượng nêu trên và bổ sung cụ thể đối tượng tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật, do vậy không gây xáo trộn với hệ thống pháp luật hiện hành.

đ) Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua đánh giá tác động của từng phương án cho thấy, phương án 2 đem lại nhiều tác động tích cực, giải quyết được những vấn đề tồn tại, hạn chế. Do vậy, kiến nghị lựa chọn Phương án 2.

## 4. Chính sách 4: Hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật

## a) Xác định vấn đề bất cập

Tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP chưa có quy định về việc hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật, trong khi đó, doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất nói trên là đối tượng đóng góp lớn cho Quỹ phòng, chống dịch bệnh của địa phương nhưng không được hỗ trợ trực tiếp khi có dịch bệnh xảy ra.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định tại Nghị định đối tượng được hỗ trợ là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật để khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở trong việc đầu tư phát triển sản xuất cũng như tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

c) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng, không quy định chính sách hỗ trợ.

- Phương án 2: Chính phủ quy định chính sách về bổ sung đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật, trong đó việc hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, đặc điểm sản xuất và tình hình thực tế tại địa phương để quy định mức hỗ trợ cụ thể.

d) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

\* Tác động của Phương án 1: Nếu giữ nguyên như hiện nay thì vẫn tồn tại các bất cập nêu trên nhưng doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ vẫn được hỗ trợ gián tiếp thông qua chính sách về thuế hiện hành.

\* Tác động của Phương án 2:

- Tác động về kinh tế

Việc bổ sung đối tượng hỗ trợ là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, đặc điểm sản xuất và tình hình thực tế tại địa phương xem xét quyết định sẽ không làm ảnh hưởng nhiều đến nguồn ngân sách nhà nước. Tuy nhiên doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ đã có các quy định về hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh tại các chính sách về miễn giảm thuế nên sẽ gây nên trùng lắp chính sách.

- Tác động về xã hội

Với cách giải quyết vấn đề như trên sẽ giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ được hỗ trợ tốt hơn về chính sách trong khi triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Như vậy, tác động về xã hội của việc sửa đổi, bổ sung Nghị định là tích cực.

- Tác động về giới: việc quy định đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật tại “*Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật*” không có sự tác động về giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Việc bổ sung đối tượng hỗ trợ như trên không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Việc bổ sung quy định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật sẽ gây chồng chéo đối với chính sách pháp luật về thuế. Vì vậy sẽ tác động đến hệ thống pháp luật về thuế hiện hành. đ) Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua đánh giá tác động của từng phương án cho thấy, phương án 1 đem lại nhiều tác động tích cực. Do vậy, kiến nghị lựa chọn Phương án 1.

## 5. Chính sách 5: Hỗ trợ đối với đơn vị lực lượng vũ trang bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh

a) Xác định vấn đề bất cập

Tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP chưa có quy định về việc hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang kinh doanh, sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại trực tiếp do dịch bệnh, trong khi hiện nay các đơn vị này tham gia kinh doanh, sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tương đối nhiều và đóng góp không nhỏ vào GDP của cả nước, đồng thời góp phần cải thiện chất lượng bữa ăn của cán bộ chiến sỹ, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

b) Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định tại Nghị định đối tượng được hỗ trợ là các đơn vị lực lượng vũ trang nêu trên nhằm khuyến khích các đơn vị này đầu tư phát triển, tăng gia sản xuất cũng như tham gia các hoạt động phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

c) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng, không quy định chính sách hỗ trợ.

- Phương án 2: Chính phủ quy định chính sách về bổ sung đối tượng áp dụng là các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang kinh doanh, sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại trực tiếp do dịch bệnh và mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, đặc điểm sản xuất và tình hình thực tế tại địa phương xem xét quyết định.

d) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

\* Tác động của Phương án 1: Nếu giữ nguyên như hiện nay thì vấn đề bất cập nêu trên vẫn không được giải quyết.

\* Tác động của Phương án 2:

- Tác động về kinh tế

Việc bổ sung đối tượng hỗ trợ là các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật sẽ làm phát sinh thêm chi phí hỗ trợ. Tuy nhiên, tại các văn bản 793/QĐ-TTg và 2254/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ đều cho phép hỗ trợ đối tượng này. Mặt khác, các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chủ yếu là tăng gia sản xuất, nhằm mục đích cải thiện chất lượng bữa ăn của các chiến sỹ, góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng. Vì vậy việc tăng thêm chi phí này là cần thiết, tích cực.

- Tác động về xã hội

Với cách giải quyết vấn đề như trên sẽ giúp các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân được hỗ trợ tốt hơn về chính sách trong khi triển khai các hoạt động tăng gia sản xuất. Như vậy, tác động về xã hội của việc sửa đổi, bổ sung Nghị định là tích cực.

- Tác động về giới: việc quy định đối tượng áp dụng là các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật tại “*Nghị định quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật*” không có sự tác động về giới.

- Tác động thủ tục hành chính: Việc bổ sung đối tượng hỗ trợ như trên không làm phát sinh thêm các thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Việc bổ sung quy định hỗ trợ cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh động vật sẽ luật hóa các quy định mà Thủ tướng Chính phủ đã quy định. Vì vậy sẽ không tác động nhiều đến hệ thống pháp luật hiện hành.

đ) Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua đánh giá tác động của từng phương án cho thấy, phương án 2 đem lại nhiều tác động tích cực. Do vậy, kiến nghị lựa chọn Phương án 2.

# III. QUÁ TRÌNH LẤY Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

- Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (*báo cáo chi tiết được đính kèm*), xây dựng Tờ trình số 8183/TTr-BNN-PCTT ngày 05/12/2022, theo đó, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã đưa nội dung về cơ chế, chính sách hỗ trợ hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật ra khỏi dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.

- Ngày 29/6/2023, Văn phòng Chính phủ ban hành Văn bản số 4809/VPCP-NN truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đồng ý chủ trương và giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo “Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật” (sau đây gọi tắt là Nghị định) theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ trong Quý IV năm 2024.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức triển khai:

(i) Tổ chức đánh giá việc thi hành pháp luật hiện hành quy định về hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh; ban hành văn bản số 5064/ BNN-TY ngày 27/7/2023 chỉ đạo các địa phương tổng kết, đánh giá, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật.

(ii) Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định (Quyết định số 3687/QĐ-BNN-TY ngày 31/8/2023).

(iii) Tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định, đánh giá tác động.

(iv) Ban hành văn bản số 1843/TY-DT ngày 06/10/2023 và số 9011/BNN-TY ngày 08/12/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định và gửi: (i) UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (ii) Sở Nông nghiệp và PTNT, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (iv) Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Công an, Quốc phòng; (v) Hội Nông dân Việt Nam; (vi) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; (vii) Thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định; (viii) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

(v) Tổ chức nhiều hội thảo toàn quốc, hội thảo kỹ thuật để lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội về dự thảo Nghị định.

(vi) Ban hành Văn bản số 1690/BNN-TY ngày 08/3/2024 gửi Văn phòng Chính phủ đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.- Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số…, Bộ đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định.

- Bộ đã hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động, hồ sơ dự thảo Nghị định.

# IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

## 1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách

- Các Bộ, ngành có liên quan.

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

## 2. Cơ quan giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách

Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Trên là báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật./.